

Cam Ranh, ngày 11 tháng 4 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
- Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 03 tháng 4 năm 2023 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 38/2023/TLST-DS ngày 13 tháng 3 năm 2023 về việc “Tranh chấp hợp đồng mua bán căn hộ”.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; Nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

1.1. Nguyên đơn: Ông Trần Nhật T, sinh năm: 1987; Nơi cư trú: 399 ấp Nhơn Lộc 2, thị trấn Phong Đ, huyện Phong Đ, thành phố Cần Th.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn ông Trần Nhật T là ông Lê Ngọc Ch - Thuộc Công ty luật TNHH hãng luật Bizco; Địa chỉ liên hệ: Tầng 18, tòa nhà N105 Nguyễn Phong S, phường Dịch V, quận Cầu Gi, Thành phố Hà N.

1.2. Bị đơn: Công ty cổ phần Trần Th Cam R; Địa chỉ: Lô TT13, lô D14d, Lô TT9b, khu 4, khu du lịch Bắc bán đảo Cam R, phường Cam Ngh, thành phố Cam R, tỉnh Khánh H.

Người đại diện theo pháp luật: Bà Hà Thị Phương Th - Tổng Giám đốc.

Người đại diện hợp pháp của bị đơn: Bà Liêu Thị Ngọc L - Chuyên viên pháp chế.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Chấm dứt hợp đồng mua bán căn hộ số LiA02-29/HĐMB/THE ARENA với Công ty cổ phần Trần Th Cam R.

Công ty cổ phần Trần Th Cam R hoàn trả cho ông Trần Nhật T số tiền **459.614.148 đồng** (bốn trăm năm mươi chín triệu sáu trăm mười bốn nghìn một trăm bốn mươi tám đồng) sau khi đã trừ một khoản chi phí bán hàng. Thời hạn hoàn trả: Trong thời hạn 20 tháng kể từ ngày 11/4/2023.

2.2. Ông Trần Nhật T phải hoàn tất các thủ tục căn hộ số LiA02-29 với Công ty cổ phần Trần Th Cam R (bao gồm việc ký kết Biên bản thanh lý hợp đồng mua bán căn hộ; bàn giao lại bản gốc hợp đồng mua bán căn hộ, các hồ sơ có liên quan) trong vòng 7 ngày kể từ ngày 11/4/2023.

2.3. Công ty cổ phần Trần Th Cam R rút yêu cầu phản tố đối với số tiền Công ty yêu cầu là 521.801.020 đồng (năm trăm hai mươi một triệu tám trăm lẻ một nghìn không trăm hai mươi đồng).

2.4. Về chi phí tố tụng: Nguyên đơn ông Trần Nhựt T tự nguyện nộp toàn bộ chi phí tố tụng là 4.400.000 đồng (*Bốn triệu bốn trăm nghìn đồng*). Nguyên đơn đã nộp đủ chi phí tố tụng.

2.5. Về án phí: Nguyên đơn ông Trần Nhựt T chịu 5.596.000 đồng (*năm triệu năm trăm chín mươi sáu nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm. Nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí ông Trần Nhựt T đã nộp là 16.885.000 đồng (*mười sáu triệu tám trăm tám mươi lăm nghìn đồng*). Hoàn trả lại số tiền là 11.289.000 đồng (*mười một triệu hai trăm tám mươi chín nghìn đồng*) cho ông Trần Nhựt T theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: AA/2021/0007098 ngày 27 tháng 5 năm 2022 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Cam Ranh, tỉnh Khánh Hòa; Công ty cổ phần Trần Th Cam R phải nộp số tiền án phí là 5.596.000 đồng (*năm triệu năm trăm chín mươi sáu nghìn đồng*) nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí Công ty cổ phần Trần Th Cam R đã nộp là 12.436.000 đồng (*mười hai triệu bốn trăm ba mươi sáu nghìn đồng*). Hoàn trả lại số tiền 6.840.000 đồng (*sáu triệu tám trăm bốn mươi nghìn đồng*) cho Công ty Cổ phần Trần Th Cam R theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: AA/2021/0007299 ngày 11 tháng 8 năm 2022 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Cam Ranh, tỉnh Khánh Hòa.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quy định chung:

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND Tp Cam Ranh;
- Chi cục THADS Tp Cam Ranh;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu án văn.

THẨM PHÁN

Phùng Văn thức